

DOI: 10.58490/ctump.2025i88.3559

**NGHIÊN CỨU THÁI ĐỘ VÀ CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN
CỦA NGƯỜI BÁN LẺ THUỐC VỀ QUẢN LÝ BỆNH MẠN TÍNH
TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2023 - 2024**

*Phạm Gia Hân¹, Phạm Minh Thu¹, Thái Trần Diệu Sinh¹, Huỳnh Thị Lan Anh¹,
Nguyễn Thị Thu Hiền¹, Nguyễn Phúc Hưng^{1*}, Võ Thị Mỹ Hương¹, Hồ Thị Thu Hằng²*

1. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

2. Sở Y tế Vĩnh Long

**Email: npHung@ctump.edu.vn*

Ngày nhận bài: 28/02/2025

Ngày phản biện: 11/4/2025

Ngày duyệt đăng: 25/6/2025

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Cùng với phát triển kinh tế đất nước là sự gia tăng của các bệnh mạn tính, nhất là trên người cao tuổi, làm tăng gánh nặng lên hệ thống y tế vốn đã quá tải. Các bệnh không lây nhiễm - bao gồm các bệnh tim mạch, ung thư, bệnh hô hấp mãn tính và tiểu đường - gây tử vong 41 triệu người mỗi năm. Nâng cao kiến thức của người bệnh góp phần nâng cao kết quả điều trị, duy trì sức khỏe và chất lượng cuộc sống tốt nhất có thể cho người bệnh, đồng thời ngăn ngừa hoặc giảm thiểu các biến chứng và tiến triển của bệnh. **Mục tiêu nghiên cứu:** Khảo sát thực trạng thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại thành phố Cần Thơ năm 2023-2024. Phân tích các yếu tố liên quan đến thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại thành phố Cần Thơ năm 2023-2024. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang có phân tích trên 306 người bán lẻ thuốc tại thành phố Cần Thơ năm 2023-2024. **Kết quả:** Tỷ lệ người bán lẻ thuốc có thái độ tích cực là 59,5%. Nghiên cứu cho thấy không có mối liên quan giữa các yếu tố đến thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại thành phố Cần Thơ. **Kết luận:** Đa số người tham gia khảo sát nhận thức rõ vai trò của người bán lẻ thuốc trong quản lý bệnh mạn tính. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận chưa hiểu rõ hoặc chưa sẵn sàng đảm nhận trách nhiệm này. Cần tăng cường tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu, bồi dưỡng chuyên môn về quản lý bệnh mạn tính kết hợp với sự hướng dẫn từ dược sĩ để nâng cao hiệu quả quản lý bệnh mạn tính trong cộng đồng.

Từ khóa: Bệnh mạn tính, kiến thức bệnh mạn tính, bệnh nhân bệnh mạn tính, thành phố Cần Thơ.

ABSTRACT

**STUDY ON ATTITUDES AND RELEVANT FACTORS
OF DRUG RETAILERS ON CHRONIC DISEASE MANAGEMENT
IN CAN THO CITY IN 2023 - 2024**

*Phạm Gia Hân¹, Phạm Minh Thu¹, Thái Trần Diệu Sinh¹, Huỳnh Thị Lan Anh¹,
Nguyễn Thị Thu Hiền¹, Nguyễn Phúc Hưng^{1*}, Võ Thị Mỹ Hương¹, Hồ Thị Thu Hằng²*

1. Can Tho University of Medicine and Pharmacy

2. Vĩnh Long Department of Health

Background: Along with the rapid economic development of the country, the prevalence of chronic diseases, especially among the elderly, has increased significantly, posing a burden on the overloaded healthcare system. Non-communicable diseases - including cardiovascular diseases, cancer, chronic respiratory diseases and diabetes - kill 41 million people every year. Improving patient

knowledge contributes to improving treatment outcomes, maintaining the best possible health and quality of life for patients, and preventing or minimizing complications and disease progression. **Objectives:** To survey the current status of attitudes of drug retailers toward chronic disease management in Can Tho City in 2023-2024; To analyze the factors related to drug retailers regarding chronic disease management in Can Tho City in 2023-2024. **Materials and methods:** A descriptive analytical cross-sectional study was conducted on 306 drug retailers in Can Tho City in 2023-2024. **Results:** The percentage of drug retailers with a positive attitude was 59.5%. The study showed that there was no relationship between the factors and the attitudes of drug retailers about chronic disease management in Can Tho City. **Conclusion:** The majority of survey participants are clearly aware of the role of drug retailers in chronic disease management. However, there is still a part that does not clearly understand or is not ready to take on this responsibility. Targeted training programs and pharmacist - led guidance are essential to strengthen the role of drug retailers in chronic disease management at the community level.

Keywords: Chronic disease, chronic disease knowledge, chronic disease patients, Can Tho City.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh mạn tính hiện nay là nguyên nhân tử vong và tàn tật chính trên thế giới. Chỉ riêng tại Việt Nam, năm 2019 số ca tử vong do bệnh mạn tính chiếm tới 81,4% tổng số ca tử vong do mọi nguyên nhân và đang tăng nhanh qua các năm [1]. Điều đó dẫn đến việc kiểm soát, quản lý bệnh mạn tính được xem là ưu tiên hàng đầu của hệ thống chăm sóc sức khỏe. Theo thông tư 15/2018 của Bộ Y tế quy định tại mỗi bàn khám, mỗi bác sĩ chỉ khám không quá 65 người/ ngày [2]. Đặt trong hoàn cảnh số ca mắc và tử vong do bệnh mạn tính ngày một tăng sẽ gây ra nhiều trở ngại trong việc khám, sàng lọc và quản lý bệnh. Chính vì vậy mà vai trò của người dược sĩ cộng đồng cũng được nâng cao, hơn 80% người dân Việt Nam sẽ trực tiếp tới các cơ sở bán lẻ thuốc để mua thuốc khi họ gặp vấn đề về sức khỏe. Sự tuân thủ của bệnh nhân trong việc sử dụng thuốc đúng lịch trình và đúng cách là một yếu tố quan trọng trong quản lý bệnh mạn tính và kiểm soát bệnh tình. Từ đó, các cơ sở bán lẻ thuốc đã trở thành nơi chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người bệnh và dược sĩ cộng đồng hay người bán lẻ thuốc là người trước tiên tiếp xúc, hỗ trợ, chăm sóc, theo dõi tình trạng của người bệnh cũng như duy trì liên kết với các nhân viên y tế khác. Dược sĩ cộng đồng là những chuyên gia về thuốc và có nhiều nhiệm vụ và trách nhiệm quan trọng trong việc cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng. Tuy nhiên, tại Việt Nam chưa có nhiều nghiên cứu ghi nhận vai trò của người dược sĩ trong lĩnh vực quản lý bệnh mạn tính. Thành phố Cần Thơ lại là thành phố trung tâm của vùng đồng bằng sông Cửu Long với mật độ dân số đông cùng với đó là cơ sở y tế phát triển với các bệnh viện lớn và nhiều cơ sở bán lẻ thuốc trải đều trên 9 quận/ huyện. Xuất phát từ thực tế trên và nhận thấy được tầm quan trọng trong việc tìm hiểu các yếu tố tác động đến nhận thức và đóng góp của nhà bán lẻ thuốc trong việc quản lý bệnh mạn tính, nghiên cứu được thực hiện với 2 mục tiêu: 1) Khảo sát thực trạng thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại Thành phố Cần Thơ năm 2023-2024. 2) Phân tích các yếu tố liên quan đến thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại Thành phố Cần Thơ năm 2023-2024.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

- **Đối tượng:** Người bán lẻ thuốc ở địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2023-2024.
- **Tiêu chuẩn chọn mẫu:** Người bán lẻ thuốc tại địa bàn thành phố Cần Thơ và đồng ý tham gia khảo sát.

- **Tiêu chuẩn loại trừ:** Người không đủ năng lực trả lời các câu hỏi khảo sát.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang
- **Cỡ mẫu:** Áp dụng công thức cỡ mẫu đối với quần thể lớn, ta có:

$$n = \frac{Z^2 \left(1 - \frac{\alpha}{2}\right) \cdot p(1-p)}{d^2}$$

+ Trong đó:

n: Cỡ mẫu nghiên cứu

$Z_{(1-\alpha/2)}$: giá trị của hệ số giới hạn tin cậy $(1-\alpha)$

α : mức ý nghĩa thống kê

d: độ sai lệch giữa tham số mẫu và tham số quần thể

p: giá trị tỷ lệ ước tính tổng thể

+ Chọn $p=0,754$ (Ngô Thị Thủy Tiên, điều tra nghiên cứu ở Việt Nam, năm 2018. Kết quả pilot có $p=0,754$ với p là tỷ lệ người bán lẻ thuốc đã có thái độ tích cực trong hoạt động quản lý bệnh mạn tính) [3]. Chọn sai số tuyệt đối là 5% ($d=0,05$), độ tin cậy 95% ($\alpha=0,05$) thì $Z_{(1-\alpha/2)} = 1,96$. Thế vào công thức, ta được cỡ mẫu tối thiểu là 285 người. Dự phòng tỷ lệ hao hụt mẫu là 5%, ta có cỡ mẫu cần cho nghiên cứu này là 300 người. Cỡ mẫu thực tế của chúng tôi là 306 người bán lẻ thuốc tại 9 quận/huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- **Phương pháp chọn mẫu:** Lấy ngẫu nhiên, thuận tiện bằng phương pháp phỏng vấn trực tiếp (lấy mẫu ngẫu nhiên là mỗi cơ sở bán lẻ thuốc đều có cơ hội như nhau được chọn. Lấy mẫu thuận tiện là chọn những cơ sở và một người sẵn có, dễ tiếp cận và đồng ý tham gia khảo sát).

- Nội dung nghiên cứu:

+ Nội dung 1: Đặc điểm nhân khẩu học của đối tượng tham gia khảo sát:

Loại hình kinh doanh: nhà thuốc/ quầy thuốc

Vị trí địa lý: quận/ huyện

Giới tính: nam/ nữ

Trình độ chuyên môn: sau đại học/ đại học/ cao đẳng/ trung cấp

Vị trí việc làm: chủ cơ sở/ nhân viên bán thuốc.

+ Nội dung 2: Thực trạng thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại thành phố Cần Thơ năm 2023-2024.

Bộ câu hỏi được thiết kế theo thang Likert 5, đây là thang đo thường được sử dụng trong các bảng câu hỏi nghiên cứu khoa học để đánh giá ý kiến, hành vi và nhận thức của cá nhân.

Kiểm soát tốt bệnh mạn tính giúp giảm nguy cơ biến chứng nguy hiểm.

Người bán lẻ thuốc đóng vai trò thiết yếu trong việc giám sát tác dụng phụ và tương tác thuốc khi bệnh nhân sử dụng nhiều loại thuốc điều trị bệnh mạn tính.

Người bán lẻ thuốc có thể tư vấn cho bệnh nhân về chế độ ăn uống, lối sống và sử dụng thuốc hợp lý.

Có thể phát hiện bệnh nhân không tuân thủ điều trị thông qua thói quen mua thuốc và trao đổi trực tiếp.

Theo dõi sức khỏe thường xuyên giúp phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường

Có thể sử dụng công nghệ và dữ liệu y tế để nâng cao hiệu quả quản lý bệnh mạn tính.

Người bán lẻ thuốc là cầu nối giữa bác sĩ và bệnh nhân, giúp truyền đạt đúng thông tin về phác đồ điều trị.

Quản lý bệnh mạn tính hiệu quả cần hướng dẫn của dược sĩ về thuốc và điều trị.

Cách tính: Trong nghiên cứu này, các câu trả lời cho các câu hỏi được chấm điểm theo thứ tự sau: 1 = “Hoàn toàn không đồng ý”, 2 = “Không đồng ý”, 3 = “Khá đồng ý”, 4 = “Đồng ý”, 5 = “Hoàn toàn đồng ý”. Đánh giá theo bộ câu hỏi với tổng điểm thái độ chung, được phân loại thành 2 mức độ: Thái độ chưa tích cực < 70% tổng điểm/dưới 28 điểm), Thái độ tích cực ($\geq 70\%$ tổng điểm/từ 28 điểm trở lên) [4].

+ Nội dung 3: Đánh giá các yếu tố liên quan đến thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại thành phố Cần Thơ năm 2023-2024

Giới tính

Nơi sinh sống

Thu nhập

Kinh nghiệm

Trình độ học vấn

Loại hình kinh doanh

Thời gian làm việc

Vị trí việc làm

Mức độ tự tin tư vấn/ bán thuốc về bệnh mạn tính

Tham gia các, khóa đào tạo, hội thảo về bệnh mạn tính

- **Xử lý số liệu:** Dữ liệu thu thập được trong nghiên cứu này sẽ được làm sạch và phân tích bằng phần mềm SPSS phiên bản 22. Phân tích OR, khoảng tin cậy 95% và hệ số p cho thấy các yếu tố đặc điểm đối tượng nghiên cứu có hay không có sự khác biệt về tỷ lệ thái độ tích cực. Nếu OR gần bằng 1 hoặc khoảng tin cậy bao gồm giá trị 1 thì không có sự khác biệt.

- **Đạo đức trong nghiên cứu:** Nghiên cứu được tiến hành khi thông qua Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu Y sinh Trường Đại học Y Dược Cần Thơ số 23.223.HV-ĐHYDCT. Mọi thông tin của đối tượng được giữ bí mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm nhân khẩu học của đối tượng tham gia khảo sát

Bảng 1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Đặc điểm mẫu nghiên cứu		Tần số (n=306)	Tỷ lệ (%)
Loại hình kinh doanh	Nhà thuốc	142	46,4
	Quầy thuốc	164	53,6
Vị trí địa lí	Quận	208	67,9
	Huyện	98	32,1
Giới tính	Nam	102	33,3
	Nữ	204	66,7
Trình độ chuyên môn	Sau đại học dược	7	2,3
	Đại học dược	173	56,5
	Cao đẳng dược	122	39,9
	Trung cấp dược	4	1,3
Vị trí việc làm	Chủ cơ sở	135	44,1
	Nhân viên bán thuốc	171	55,9

Nhận xét: Tỷ lệ nữ (66,7%) gấp đôi nam (33,3%). Phần lớn có trình độ Đại học dược (56,5%). Tỷ lệ vị trí việc làm cao nhất là nhân viên bán thuốc (55,9%).

3.2. Thực trạng thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại thành phố Cần Thơ năm 2023-2024

Bảng 2. Thực trạng thái độ người bán lẻ thuốc

STT	Nội dung	Tần số, tỷ lệ (%)				
		Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Bình thường	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
A1	Kiểm soát tốt bệnh mạn tính giúp giảm nguy cơ biến chứng nguy hiểm	32 (10,5%)	11 (3,6%)	101 (33,0%)	140 (45,8%)	22 (7,2%)
A2	Người bán lẻ thuốc đóng vai trò thiết yếu trong việc giám sát tác dụng phụ và tương tác thuốc khi bệnh nhân sử dụng nhiều loại thuốc điều trị bệnh mạn tính	21 (6,9%)	26 (8,5%)	76 (24,8%)	144 (47,1%)	39 (12,7%)
A3	Người bán lẻ thuốc cố thể tư vấn cho bệnh nhân về chế độ ăn uống, lối sống và sử dụng thuốc hợp lý	32 (10,5%)	10 (3,3%)	71 (23,2%)	154 (50,3%)	39 (12,7%)
A4	Có thể phát hiện bệnh nhân không tuân thủ điều trị thông qua thói quen mua thuốc và trao đổi trực tiếp	20 (6,5%)	17 (5,6%)	91 (29,7%)	139 (45,4%)	39 (12,7%)
A5	Theo dõi sức khỏe thường xuyên giúp phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường	16 (5,2%)	11 (3,6%)	84 (27,5%)	149 (48,7%)	46 (15,0%)
A6	Có thể sử dụng công nghệ và dữ liệu y tế để nâng cao hiệu quả quản lý bệnh mạn tính	24 (7,8%)	20 (6,5%)	83 (27,1%)	140 (45,8%)	39 (12,7%)
A7	Người bán lẻ thuốc là cầu nối giữa bác sĩ và bệnh nhân, giúp truyền đạt đúng thông tin về phác đồ điều trị	16 (5,2%)	12 (3,9%)	73 (23,9%)	148 (48,4%)	57 (18,6%)
A8	Quản lý bệnh mạn tính hiệu quả cần hướng dẫn của dược sĩ về thuốc và điều trị	13 (4,2%)	23 (7,5%)	56 (18,3%)	168 (54,9%)	46 (15,0%)

Nhận xét: Phần lớn người bán lẻ thuốc cho rằng dược sĩ đóng vai trò quan trọng trong quản lý bệnh mạn tính, bao gồm hướng dẫn về thuốc và điều trị (69,9%). Ngược lại, có 15,4% không đồng ý rằng người bán lẻ thuốc đóng vai trò thiết yếu trong giám sát tác dụng phụ và tương tác thuốc.

Bảng 3. Đánh giá thực trạng thái độ của người bán lẻ thuốc

Kết quả phân loại			
		Tần số	Tỷ lệ phần trăm
Giá trị	Thái độ tích cực	182	59,5
	Thái độ chưa tích cực	124	40,5
	Tổng cộng	306	100,0

Nhận xét: Nghiên cứu này cho thấy phần lớn người bán lẻ thuốc có thái độ tích cực trở lên (59,5%), là nền tảng thuận lợi để nâng cao chất lượng tư vấn, sử dụng thuốc an toàn và hiệu quả. Tuy nhiên, vẫn có tỷ lệ đáng kể (40,5%) có thái độ chưa tích cực.

3.3. Đánh giá các yếu tố liên quan đến thái độ của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại Thành phố Cần Thơ năm 2023-2024

Bảng 4. Mô tả thực trạng thái độ và các yếu tố liên quan

Đặc điểm		Thái độ		OR (KTC 95%)	p
		Tích cực	Chưa tích cực		
Giới tính	Nam	57 (55,9%)	45 (44,1%)	0,801 (0,494-1,296)	0,365
	Nữ	125 (61,3%)	79 (38,7%)		
Nơi sinh sống	Thành thị	128 (61,5%)	80 (38,5%)	1,304 (0,802-2,120)	0,285
	Nông thôn	54 (55,1%)	44 (44,9%)		
Thu nhập	Dưới 5 triệu	169 (59,3%)	116 (40,7%)	0,897 (0,360-2,232)	0,814
	Trên 5 triệu	13 (61,9%)	8 (38,1%)		
Kinh nghiệm	Dưới 5 năm	101 (59,8%)	68 (40,2%)	1,027 (0,649-1,625)	0,910
	Trên 5 năm	81 (59,1%)	56 (40,9%)		
Trình độ chuyên môn	Đại học	108 (62,4%)	65 (37,6%)	1,325 (0,836-2,099)	0,230
	Trên đại học và dưới đại học	74 (55,6%)	59 (44,4%)		
Loại hình kinh doanh	Nhà thuốc	85 (59,9%)	57 (40,1%)	1,030 (0,652-1,628)	0,899
	Quầy thuốc	97 (59,1%)	67 (40,9%)		
Thời gian làm việc	Dưới 8 tiếng	22 (66,7%)	11 (33,3%)	1,413 (0,659-3,029)	0,373
	Trên 8 tiếng	160 (58,6%)	113 (41,4%)		
Vị trí việc làm	Chủ cơ sở	81 (60,0%)	54 (40,0%)	1,040 (0,656-1,647)	0,869
	Nhân viên bán thuốc	101 (59,1%)	70 (40,9%)		
Mức độ tự tin tư vấn/ bán thuốc về bệnh mạn tính	Bình thường	100 (59,2%)	69 (40,8%)	0,972 (0,614-1,538)	0,904
	Tự tin	82 (59,9%)	55 (40,1%)		
Tham gia các khóa đào tạo, hội thảo về bệnh mạn tính	Có	113 (58,5%)	80 (41,5%)	0,901 (0,561-1,447)	0,666
	Không	69 (61,1%)	44 (38,9%)		

Nhận xét: Không có yếu tố nào có ý nghĩa thống kê rõ ràng vì khoảng tin cậy của tất cả các OR đều chứa giá trị 1. Nghiên cứu ghi nhận không có mối liên quan giữa các yếu tố trên đến thái độ của người bán lẻ thuốc trong việc quản lý bệnh mạn tính ($p>0,05$).

IV. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm nhân khẩu học của đối tượng tham gia khảo sát

Tỷ lệ nhà thuốc (46,4%) thấp hơn quầy thuốc (53,6%), cho thấy mô hình quầy thuốc phổ biến hơn trong nhóm đối tượng nghiên cứu. Khu vực quận (67,9%) cao hơn huyện (32,1%), sự phân bố các cơ sở này tập trung nhiều ở khu vực đô thị. Nữ chiếm tỷ lệ 66,7% cao gấp đôi nam chỉ chiếm 33,3%. Nghiên cứu ở Bắc Macedonia cũng có kết quả tương tự [5]. Trình độ chuyên môn chiếm tỷ lệ cao nhất là đại học (56,5%), tiếp theo là cao đẳng (39,9%) và sau đại học được (2,3%), thấp nhất là trung cấp được (1,3%). Tỷ lệ người bán

lễ thuốc có trình độ đại học cao hơn so với nghiên cứu của Ngô Thị Thủy Tiên [3]. Nhân viên bán thuốc (55,9%) có tỷ lệ cao hơn chủ cơ sở (44,1%). Kết quả này tương đồng so với nghiên cứu của Ngô Thị Thủy Tiên [3].

4.2. Thực trạng thái độ của người bán lễ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại thành phố Cần Thơ năm 2023-2024

Phần lớn người tham gia đồng ý tầm quan trọng của việc kiểm soát bệnh mạn tính (45,8%). Tỷ lệ này thấp hơn phân nửa so với nghiên cứu ở Sudan [6]. Có 47,1% đồng ý rằng người bán lễ thuốc đóng vai trò trong giám sát tác dụng phụ và tương tác thuốc. Có 50,3% đồng ý người bán lễ thuốc có thể tư vấn cho bệnh nhân về chế độ ăn uống, lối sống và sử dụng thuốc hợp lý. Có 45,4% đồng ý rằng người bán thuốc có thể nhận biết bệnh nhân không tuân thủ điều trị qua thói quen mua thuốc. Đây là một khía cạnh quan trọng, giúp kiểm soát bệnh nhân và tránh nguy cơ dùng thuốc sai cách. Có 48,7% đồng ý rằng theo dõi sức khỏe giúp phát hiện sớm dấu hiệu bất thường. Có 45,8% đồng ý rằng cần ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý bệnh. Điều này phản ánh xu hướng hiện đại hóa trong chăm sóc sức khỏe, nhưng cũng đặt ra yêu cầu đào tạo kỹ năng công nghệ cho người bán thuốc. 48,4% đồng ý rằng người bán lễ thuốc là cầu nối giữa bác sĩ và bệnh nhân họ đóng vai trò truyền đạt phác đồ điều trị. Kết quả này thấp hơn so với nghiên cứu ở Sudan [6]. Sự cần thiết của hướng dẫn chuyên môn từ dược sĩ để đảm bảo sử dụng thuốc an toàn và hiệu quả có 54,9% đồng ý. Tỷ lệ người bán lễ thuốc có thái độ tích cực (59,5%) cao hơn chưa tích cực (40,5%), có thể thấy phần lớn họ đã có nhận thức và hành động phù hợp trong việc quản lý bệnh mạn tính.

4.3. Đánh giá các yếu tố có liên quan đến thái độ của người bán lễ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại Thành phố Cần Thơ năm 2023-2024

Nghiên cứu ghi nhận không có mối liên quan giữa các yếu tố trên đến thái độ của người bán lễ thuốc trong việc quản lý bệnh mạn tính ($p>0,05$). Tuy nhiên, nữ có tỷ lệ thái độ tích cực cao hơn nam (61,3% so với 55,7%), ($OR = 0,801$, $CI: 0,494-1,296$, $p=0,365$). Kết quả này trái ngược với nghiên cứu ở Pakistan năm 2024 cho rằng nam có thái độ tích cực hơn nữ [7]. Người sống ở khu vực quận có tỷ lệ thái độ tích cực cao hơn huyện (61,5% so với 55,1%), ($OR = 1,304$, $CI: 0,802-2,120$, $p=0,285$). Thu nhập trên 5 triệu có tỷ lệ thái độ tích cực cao hơn nhóm dưới 5 triệu (61,9% so với 59,3%), ($OR = 0,897$, $CI: 0,360-2,232$, $p=0,814$). Không có sự khác biệt đáng kể giữa nhóm dưới 5 năm kinh nghiệm (59,8%) và trên 5 năm (59,1%), ($OR = 1,027$, $CI: 0,649-1,625$, $p=0,910$). Những người có trình độ đại học có tỷ lệ thái độ tích cực cao hơn (62,4%) so với nhóm còn lại (55,6%), ($OR = 1,325$, $CI: 0,836-2,099$, $p=0,230$). Kết quả này tương đồng với nghiên cứu ở Liban [8]. Nhà thuốc và quầy thuốc có tỷ lệ thái độ tích cực tương đương nhau (~59%), ($OR = 1,030$, $CI: 0,652-1,628$, $p=0,899$). Những người làm dưới 8 giờ (66,7%) có tỷ lệ thái độ tích cực cao hơn so với nhóm làm trên 8 giờ (58,6%), ($OR = 1,413$, $CI: 0,659-3,029$, $p=0,373$). Kết quả của chúng tôi tương đồng với nghiên cứu ở Pakistan [7]. Chủ cơ sở có tỷ lệ thái độ tích cực (60%) cao hơn so với nhân viên bán thuốc (59,1%), ($OR = 1,040$, $CI: 0,656-1,647$, $p=0,869$). Nhóm tự tin tư vấn/ bán thuốc mạn tính (59,9%) có tỷ lệ thái độ tích cực cao hơn nhóm bình thường (59,2%), ($OR = 0,972$, $CI: 0,614-1,538$, $p=0,904$). Nhóm đã tham gia hội thảo có tỷ lệ thái độ tích cực thấp hơn nhóm chưa tham gia (58,5% so với 61,1%), ($OR = 0,901$, $CI: 0,561-1,447$, $p=0,666$) không cho thấy mối liên quan chặt chẽ. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu ở Pakistan [7].

V. KẾT LUẬN

Đa số người tham gia khảo sát nhận thức rõ vai trò của người bán thuốc trong quản lý bệnh mạn tính. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận chưa hiểu rõ hoặc chưa sẵn sàng đảm nhận trách nhiệm này. Cần tăng cường tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu, bồi dưỡng chuyên môn về quản lý bệnh mạn tính kết hợp với sự hướng dẫn từ dược sĩ để nâng cao hiệu quả quản lý bệnh mạn tính trong cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế. Cần quan tâm hơn về hoạt động quản lý bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần tại tuyến y tế cơ sở. 2022. <https://s.pro.vn/FGbI>
 2. Bộ Y tế. Thông tư 15/2018/TT-BYT về thống nhất giá khám chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng. 2018. <https://bom.so/WU5Bi5>
 3. Ngô Thị Thủy Tiên. Khảo sát nhận thức và đóng góp của người bán lẻ thuốc trong quản lý bệnh mạn tính tại một số nhà thuốc ở Hà Nội. Trường Đại học Dược Hà Nội. 2018. 14-15
 4. Đỗ Thị Thu Hiền, Nguyễn Thị Huế. Kiến thức và thái độ về các biện pháp phòng ngừa chuẩn của sinh viên điều dưỡng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. *Tạp chí Y học Việt Nam*. 2023. 530(2), 104, <https://doi.org/10.51298/vmj.v530i2.6807>.
 5. Pankov, D., Geskovski, N., Crcarevska, M. S., & Dodov, M. G. Community pharmacists' attitudes toward the chronic disease management in R.N. Macedonia – part II. *Macedonian Pharmaceutical Bulletin*. 2020. 66(Suppl 1), 229-230, doi:10.33320/maced.pharm.bull.2020.66.03.114.
 6. Mohamed, S., Mahmoud, A., & Ali, A. The role of Sudanese community pharmacists in patients' self-care. *International Journal of Clinical Pharmacy*. 2014. 36.
 7. Javed, E., Malik, A., Iqbal, S., Mustafa, E., Amjad, A., Amir, S., Fatima, N., Safder, M., & Iqbal, M. Z. Evaluation of Knowledge, Attitude, and Practice of Community Pharmacists in Managing Chronic Diseases in Lahore, Pakistan. *Journal of Pharmaceutical Research International*. 2024. 36(9), 68–80, doi:10.9734/jpri/2024/v36i97578.
 8. Hallit, S., Zeidan, R. K., Saade, S., Hajj, A., Hallit, R., Yahchouchy, C., Kheir, N., Iskandar, K., Sacre, H., & Salameh, P. Knowledge, attitude and practice of Lebanese community pharmacists toward chronic obstructive pulmonary disease. *Journal of Epidemiology and Global Health*. 2019. 10(1), 86–95, doi:10.2991/jegh.k.191215.004.
-